

Cách đây gần 80 năm, một người Tây Phương du lịch đến Việt Nam bằng thị thực [Vietnam visa on arrival](#) có tên là Ph. Eberhard đã viết: "Huế là một trung tâm du lịch hấp dẫn, nơi có Kinh Thành, Hoàng Thành và lăng tẩm, có một sức cuốn hút sự chú ý đặc biệt của du khách và các nhà mỹ thuật. Chỉ riêng lăng tẩm các vua nhà Nguyễn không thôi cũng đã đủ có giá trị đối với cuộc du lịch rồi, theo ý kiến chung lăng tẩm Huế đẹp hơn lăng tẩm các vua nhà Minh ở Trung Quốc".
Mãi cho đến ngày nay, ý kiến chung của những nhà làm công tác văn hóa nghệ thuật trong nước và trên thế giới cũng khẳng định rằng lăng tẩm Huế là một thành tựu rực rỡ của nền kiến trúc cổ Việt Nam.

Triều Nguyễn (1802-1945) có đến 13 vua, nhưng vì những lý do lịch sử phức tạp khác nhau cho nên hiện nay ở Huế chỉ có 7 khu lăng tẩm. Đó là các lăng Gia Long, Minh Mạng, Thiệu Trị, Tự Đức, Dục Đức (ở đây còn có mộ vua Thành Thái, Duy Tân), Đồng Khánh và Khải Định. Theo ý đồ quy hoạch kiến trúc kinh đô nhà Nguyễn vào đầu thế kỷ XIX, 7 khu lăng ấy nằm trong một vùng đất khá riêng biệt ở phía Tây Huế, nhìn từ vị thế Trung ương của cố đô. Nhiều thể hiện trên di tích tại chỗ cho thấy vua là đáng chí tôn được biểu trưng bằng hình ảnh mặt trời cao cả. Và hình ảnh mặt trời lặn biểu thị khái niệm vua băng hà. Khi đã băng hà, vua cùng mặt trời đi về phía tây để an giấc ngàn thu nơi vùng núi đồi tĩnh mịch. Ở góc trời yên ả đó có dòng sông Hương êm đềm thơ mộng chảy qua.

Theo quan niệm "tức vị trí lăng" phần lớn các lăng tẩm đều được xây dựng khi nhà vua còn ở trên ngai vàng. Hầu hết nhân lực, vật liệu nhà nước và năng lực của chính nhà vua nữa, đều được đổ ra trong nhiều năm để thực hiện. Chủ đề tư tưởng nghệ thuật do nhà vua đưa ra, đồ án kiến trúc do vua duyệt khán và chính nhà vua cũng thường đi giám sát thi công,

Điều mà các nhà kiến trúc dưới thời nhà Nguyễn phải tuân thủ triệt để trước tiên là nguyên tắc phong thủy. Lăng tẩm nào cũng phải theo đúng những quy luật liên quan đến các thực thể địa lý thiên nhiên: sông núi, ao hồ, khe suối, và nhất là "huyền cung" ở trung tâm điểm của mặt bằng kiến trúc phải tọa đúng long mạch.
Đi tham quan nghiên cứu lăng tẩm Huế, không nên chỉ chú mục vào các công trình kiến trúc gần gũi trước mắt trong phạm vi vòng la thành diện tích hơn chục ha, mà phải phóng tầm mắt ra xa cả chục km để thấy hết các thực thể địa lý thiên nhiên gắn liền với nó và thường thức được vẻ hoành tráng của cả tổng thể rộng hàng trăm, hàng nghìn ha mà lăng tẩm có ảnh hưởng về mặt nghệ thuật. Ít ai nghĩ rằng ngọn núi Gia Long rộng tới 2,875 ha và có đến 42 ngọn núi chầu vào trung tâm điểm là mộ địa. Vùng lăng Thiệu Trị rộng 475 ha, có ngọn núi đứng làm tiền án cách xa lăng đến 8km. Trước mặt lăng Khải Định là dòng Khe Châu Ê chảy khuất khúc từ trái sang phải rồi lại rẽ lại theo thế "chi huyền thủy", và hai bên là dãy núi Chóp Vung và Kim Sơn nằm trong tư thế rồng chầu hổ phục.

Trong quyển "Mỹ thuật Viễn Đông"; Jeannine Auboyer nhận xét rằng: Người Việt Nam đã biết lựa chọn những khung cảnh thiên nhiên xinh đẹp nhất để xây dựng những công trình kiến trúc thờ phụng của mình. Điều này được chứng thực rõ ràng nhất qua nghệ thuật kiến trúc lăng tẩm Huế. Nơi đây công trình kiến trúc nào cũng nằm trên một ngọn đồi cỏ non dưới rừng thông yên ả, ẩn mình sau những cây đại thụ cành lá sum sê hay soi mình xuống mặt hồ trong xanh phẳng lặng. Và toàn cảnh bao phủ một màu xanh tươi mát chan hòa.

Năm 1918, Phạm Quỳnh đã nhận xét trên tạp chí Nam phong: "Lăng đây là gồm cả một màu gò, sắc nước, núi cao, rừng rậm, gió thổi, ngọn cây, suối reo hang đá... Lăng đây là bức cảnh thiên nhiên tuyệt khéo. Lăng đây là cái nhân tố diễm cho sơn thủy... không biết lấy lời gì mà tả được cái cảm lạ, cái êm đềm vô cùng... Không đâu cái công dụng đặt của người ta với cái vẻ thiên nhiên của gò đất khéo điều hòa nhau bằng ở đây, cung điện đình tạ cũng một màu, một sắc như núi non, cây cỏ...".

Kiến trúc cổ Việt Nam nói chung là kiến trúc phong cảnh, còn gọi là kiến trúc cảnh vật hóa (architecture paysagée). Nghệ thuật kiến trúc này đã đạt đỉnh cao ở lăng tẩm Huế. Vào năm 1981, sau khi đến thăm Huế, ông Tổng Giám Đốc UNESCO Amadou-M'Bow đã viết: "Lăng tẩm của các vua nhà Nguyễn là biểu hiện những biến tấu độc đáo trên một chủ đề thống nhất. Mỗi một lăng vua với đặc tính riêng của nó là một thành tựu tuyệt mỹ của nền kiến trúc cảnh vật hóa, và mỗi lăng tẩm khơi dậy trong cảm xúc khách quan một âm vang đặc biệt. Lăng Gia Long giữa một khu vực thiên nhiên bao la, gọi lên một ấn tượng hùng tráng và thanh thản, lăng Minh Mạng đầy vẻ trang nghiêm và lăng Tự Đức đem đến cho du khách một hồn êm thơ mộng."

Gần đây, một nhà bình bút của ủy ban UNESCO thuộc trung tâm văn hóa Á châu đã nhận định một cách vắn tắt nhưng rất thâm uyên và chính xác về triết lý trong kiến trúc lăng tẩm của các vua nhà Nguyễn như sau:

"Với cảnh thiên nhiên chóng qua trên dương thế, các lăng tẩm uy nghi đã được xây dựng để làm chốn thiên đường vĩnh cửu mai sau".

Kiến trúc lăng tẩm Huế có ngôn ngữ riêng biệt và ý nghĩa sâu xa của nó. Có hiểu thấu thì mới giải thích được tại sao ở chốn âm phần lại có cả hệ thống cung điện để ăn chơi hưởng thụ, có cả nhà hát để thưởng thức nghệ thuật sân khấu và sắc đẹp giai nhân, mới lý giải được tại sao phần nội cung Thiên Định ở lăng Khải Định giống như một viện bảo tàng mỹ thuật trông vui mắt, sống sít và mới biết được tại sao khắp các lăng tẩm đều trang trí rất nhiều hoa văn chữ "thọ" (nghĩa là sống lâu) và chữ "hỷ" (nghĩa là vui mừng).

Vào thăm lăng tẩm Huế, người ta không hề gặp những hình ảnh gây ấn tượng chết chóc, sợ hãi, lạnh lùng như vào viếng "Minh thập tam lăng" ở Trung Quốc, người ta cũng không cảm thấy mình trở nên nhỏ bé, bị áp lực nặng nề, và bị "dọa nạt" như khi đứng trước những Kim Tự Tháp quá đồ sộ của các Hoàng Đế Ai Cập. Trong lăng tẩm Huế, con người vẫn là chủ đề của kiến trúc và thiên nhiên. Ở đây, người ta bắt gặp những hình ảnh quen thuộc gần gũi, có được cảm giác lâng lâng thích thú giữa thực và mộng...

Nguồn: [Khách sạn ở Huế](#)